

Số: 86/2025/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 03 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 538/2024/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh A, sinh năm 1997. Nơi thường trú: Căn hộ XA23 Tòa S, TDP số X, phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện tại: Thôn D, xã V, huyện G, tỉnh H.

Bị đơn: Anh Vũ Minh T, sinh năm 1992. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Căn hộ XA23 Tòa S, TDP số X, phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh A, sinh năm 1997. Nơi thường trú: Căn hộ XA23 Tòa S, TDP số X, phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện tại: Thôn D, xã V, huyện G, tỉnh H.

Bị đơn: Anh Vũ Minh T, sinh năm 1992. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Căn hộ XA23 Tòa S, TDP số X, phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Minh A và anh Vũ Minh T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Vũ Phương N, sinh ngày 20/11/2021. Chị Minh A là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu N, mức cấp dưỡng là 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu N tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thoả thuận, thay đổi khác.

Anh Vũ Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh chị không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Minh A tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng chị Minh A đã nộp theo Biên lai số BLTU/23 0027708 ngày 29/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị Minh A đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- UBND thị trấn T, huyện X, tỉnh T (Số 18 ngày 18/4/2021);
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thúy Anh